



# BÀN VỀ TIÊU CHÍ ĐỂ BẠT CHỨC DANH GIÁO SƯ

>> GS. NGUYỄN VĂN TUẤN \*

KHÔNG PHẢI CHỈ CÔNG BỐ MỘT CÔNG TRÌNH KHOA HỌC TRÊN TẠP CHÍ UY TÍN LÀ “TỰ ĐỘNG” ĐƯỢC ĐỂ BẠT CHỨC DANH GIÁO SƯ. Ở NHỮNG NƯỚC NHƯ ÚC HAY MỸ, NHIỀU NGƯỜI TRẺ CÓ NHỮNG CÔNG TRÌNH TRÊN NHỮNG TẠP SAN NHƯ SCIENCE, NATURE, CELL... NHƯNG VẪN CHƯA ĐƯỢC ĐỂ BẠT GIÁO SƯ. ĐIỀU NÀY DỄ HIỂU VÌ ĐỂ ĐƯỢC ĐỂ BẠT CHỨC DANH GIÁO SƯ THÌ ỨNG VIÊN PHẢI ĐÁP ỨNG NHỮNG TIÊU CHÍ VÀ TIÊU CHUẨN TRONG NGẠCH ĐỂ BẠT MÀ ỨNG VIÊN CHỌN.

## NGẠCH ĐỂ BẠT

Ở Úc, các trường đại học để bạt giáo sư (gọi chung cho giáo sư, phó giáo sư, senior lecturer, lecturer) theo hai ngạch: *ngành cứu khoa học* (research) và *giảng dạy* (teaching). Ứng viên phải chọn ngạch mà mình muốn để bạt tùy theo tính chất công việc của mình thiên về giảng dạy hay nghiên cứu.

## TIÊU CHÍ

Mỗi ngạch sẽ được xét dựa vào bốn tiêu chí: đó là *thành tựu nghiên cứu khoa học* (research output), *lãnh đạo* (leadership), *giảng dạy* (teaching) và *phục vụ* (services). Nói cách khác, nếu chọn ngạch nghiên cứu thì vẫn đánh giá qua 4 tiêu chí này, nhưng sẽ đặt nặng tiêu chí nghiên cứu hơn các tiêu chí khác. Tương tự, nếu chọn ngạch giảng dạy, thì vẫn phải xem xét đến thành tựu nghiên cứu chứ không phải chỉ một tiêu chí. Điều này có nghĩa là một giáo sư phải đáp ứng tất cả 4 tiêu chí, nhưng tiêu chuẩn thì khác nhau cho từng tiêu chí mà ứng viên chọn ngạch được để bạt.

*Nghiên cứu khoa học* ở đây bao gồm số lượng và chất lượng công trình nghiên cứu đã công bố trên các tạp san quốc tế. Ngoài ra, các bằng sáng chế (patents) cũng được xếp trong tiêu chí này. Hội đồng khoa bảng dựa vào những chỉ số như hệ số ảnh hưởng (impact factor, IF) của tạp san và chỉ số H của cá nhân ứng viên. Không có con số cụ thể về IF để đánh giá chất lượng cao hay thấp, bởi vì IF quá tùy thuộc vào từng bộ môn khoa học, nhưng nói chung, hội đồng chú ý đến những bài báo được công bố trên những tạp san hàng đầu trong chuyên ngành. Chỉ số H rất quan trọng, vì đây là chỉ số quyết định một phần sự thành bại của ứng viên. Các

trường đại học danh tiếng và lớn bên Mỹ thường đòi hỏi ứng viên phải có chỉ số H tối thiểu là 15 (thường là 20) để được đề bạt chức danh giáo sư.

Không có ngưỡng cụ thể về số bằng sáng chế bao nhiêu để đề bạt, nhưng hội đồng khoa bảng rất chú ý đến những nghiên cứu làm thay đổi định hướng của chuyên ngành, những nghiên cứu mở ra một hướng đi mới cho khoa học, những nghiên cứu mà kết quả được ứng dụng rộng rãi và đem lại lợi ích cho công chúng.

Ngoài ra, số lượng công trình mà ứng viên chủ trì và giá trị tài trợ mà ứng viên thu hút từ các nguồn khác nhau cũng được xem là một chỉ tiêu về thành tựu nghiên cứu. Theo một qui ước bất thành văn, ở cấp giáo sư (ngành khoa học thực nghiệm), người ta kì vọng ứng viên phải thu hút trên 2 triệu đôla cho nghiên cứu.

*Giảng dạy và đào tạo* (teaching and mentorship) là những chỉ tiêu về số course mà ứng viên thiết kế và giảng dạy. Ứng viên phải trình bày rất chi tiết về số sinh viên, đánh giá của sinh viên ra sao, và thành tựu trong giảng dạy. Nhiều trường đại học trên thế giới các ứng viên đem cả băng video và DVD để chứng minh khả năng giảng dạy của mình cho hội đồng khoa bảng xem xét.

Đối với các ứng viên chọn ngành nghiên cứu thì giảng dạy chính là số sinh viên cấp thạc sĩ và tiến sĩ mà ứng viên đã hướng dẫn thành công. Những sinh viên này hiện giờ ở đâu, làm gì, thành đạt gì trong sự nghiệp. Ngoài ra, ứng viên còn phải trình bày số nghiên cứu sinh hậu tiến sĩ (postdoc) đến “đầu quân” làm việc cho nhóm của mình, và sự nghiệp của các postdoc này hiện nay như thế nào. Trong phần này, ứng viên cũng có thể viết về những khóa học ngắn hạn hay những seminar mang tính giáo dục cho đồng nghiệp mà ứng

viên đã thực hiện.

*Lãnh đạo* không phải là lãnh đạo hành chính, mà là đi đầu trong một lĩnh vực nghiên cứu. Không có những thước đo cụ thể về tiêu chuẩn này, nhưng những “tín hiệu” sau đây được xem là liên quan đến “lãnh đạo”: được mời viết xã luận (editorial), bình luận (commentary), bài tổng quan (invited



review), được mời thuyết giảng trong các hội nghị lớn tầm quốc tế (còn gọi là invited lecture, keynote lecture...) mà ban tổ chức tài trợ hoàn toàn, được mời tham gia soạn thảo chương trình khoa học cho hội nghị, đóng vai trò chủ tọa hội nghị... Do đó, ứng viên phải thuyết phục rằng mình đã được mời giảng dạy ở đâu, có bao nhiêu người tham gia, hội nghị loại gì... chứ không phải chỉ đơn thuần liệt kê một danh sách dài.

*Phục vụ* ở đây là phục vụ cho chuyên ngành và cộng đồng. Hội đồng thường xem xét đến những đóng góp cho các tạp san khoa học trong vai trò phản biện, bình duyệt (referee hay reviewer), hay cao hơn là được mời làm thành viên của ban biên tập cho tạp san, hoặc cao hơn là đóng vai trò tổng biên tập và phó biên tập của các tạp san khoa học quốc tế. Phục vụ trong các hiệp hội khoa học cũng được xem là một chỉ tiêu quan trọng.

Ngoài ra, hội đồng cũng xét duyệt đến những cống hiến bình duyệt đơn xin tài trợ, tham gia bình duyệt luận án tiến sĩ cho các đại học nước ngoài, tham gia bình duyệt đơn xin đề bạt của đồng nghiệp nước ngoài. Đó là những “chỉ tiêu” được xem là đóng góp, phục vụ cho chuyên ngành.

Hội đồng còn xem xét đến những

phục vụ cho cộng đồng qua những bài viết trên báo chí đại chúng, những bài viết trên các tạp chí khoa học phổ thông, những ý kiến liên quan đến xã hội hay cố vấn cho Nhà nước.

### TIÊU CHUẨN

Mỗi tiêu chuẩn được đánh giá bằng 4 tiêu chuẩn như sau: trung bình (sustained), trên trung bình (superior), xuất sắc (outstanding), và nổi trội (outstanding plus contribution). Trung bình là đóng góp ở mức độ kì vọng của chức vụ hiện tại, tức là nằm trong hạng top 50%. Trên trung bình là đóng góp ở mức trên những gì kì vọng trong chức danh hiện hành, tính theo hạng thì mức độ này là top 30%. Xuất sắc là đóng góp nằm vào top 10% của chức vụ hiện hành. Còn nổi trội là những đóng góp đem lại tên tuổi cho trường đại học, những đóng góp thuộc vào hàng “top 5%” của chuyên ngành. Do đó, nếu ứng



viên chọn ngạch để bặt là nghiên cứu thì hội đồng khoa bảng đòi hỏi ứng viên phải thuộc hạng xuất sắc (outstanding) và nổi trội trong nghiên cứu, và trên trung bình ở các tiêu chí lãnh đạo, giảng dạy và phục vụ. Nếu ứng viên chọn ngạch để bặt là giảng dạy thì phải đáp ứng tiêu chuẩn giảng dạy xuất sắc trở lên, nhưng các tiêu chí nghiên cứu, lãnh đạo và phục vụ thì trung bình hay trên trung bình cũng được. Những tiêu chí và tiêu chuẩn này ở các nước rất giống nhau.

**VÀ NHỮNG KINH NGHIỆM...**

*Thứ nhất là nên phân chia ngạch để bặt.* Ở nước ta có nhiều người mà nhiệm vụ chính là giảng dạy, và xét phong giáo sư cho những người này không nên đặt nặng vào những tiêu chí liên quan đến nghiên cứu khoa học. Do đó, cần phải có những tiêu chuẩn cho những người chuyên về giảng dạy, nghiên cứu và thậm chí phục vụ. Thật vậy, có người tuy không giảng dạy và nghiên cứu khoa học nhưng có thành tích trong việc phục vụ và quản lí, thì chúng ta cũng nên có cơ chế để công nhận đóng góp của họ. Ở Trường UNSW (Úc) có người từng là chính trị gia, nhưng vì

có nhiều đóng góp cho ngành y tế cộng đồng nên cũng được tấn phong giáo sư y khoa.

*Thứ hai là không nên có những tiêu chuẩn cứng nhắc theo kiểu cân đo đong đếm.* Trái với các tiêu chuẩn để bặt trong nước về để bặt chức danh khoa bảng bằng cách tính điểm bài báo, ở nước ngoài người ta không có những điểm cụ thể, mà chỉ đánh giá mang tính nửa lượng nửa chất. Về lượng, họ xem xét đến hệ số ảnh hưởng của tập san, chỉ số trích dẫn của các bài báo khoa học đã công bố và nhất là chỉ số H của ứng viên. Họ không đề ra những con số bài báo cụ thể phải là bao nhiêu để được để bặt. Những chỉ số chỉ mang tính tham khảo, vì họ còn phải đánh giá số lượng bài báo được mời đóng góp hay những lần giảng tại hội nghị quốc tế được ban tổ chức mời và chi trả.

*Thứ ba là vận dụng tối đa hệ thống bình duyệt (peer review).* Không như ở một số nước việc bình duyệt chức danh khoa bảng được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín, ở nhiều trường bên Úc và Mỹ, người ta sử dụng hệ thống bình duyệt do chính các đồng nghiệp của ứng viên làm. Triết lí đằng sau

cách làm này là chỉ có đồng nghiệp cùng chuyên môn với ứng viên là những người đánh giá chính xác nhất về thành tựu và uy tín của ứng viên. Ngoài ra, để cho đồng nghiệp trong và ngoài đánh giá còn đảm bảo tính khách quan trong quá trình để bặt.

*Thứ tư là tính minh bạch.* Tất cả các chi tiết về thủ tục và tiêu chuẩn để bặt cho từng chức vụ đều được phổ biến trên internet. Ngoài ra, danh sách những người trong hội đồng phỏng vấn và lĩnh vực nghiên cứu cần được công bố cho ứng viên biết trước. Thành phần hội đồng phỏng vấn được tuyển chọn sao cho đảm bảo bình đẳng giới tính, khoa học và ngoài khoa học, trong và ngoài đại học,... Tính minh bạch còn thể hiện qua qui định ứng viên có quyền được xem các báo cáo bình duyệt của đồng nghiệp. Ngoài ra, phải có cơ chế để ứng viên “khiếu nại” nếu đơn xin để bặt không thành công.

Cố nhiên, tình hình thực tế ở nước ta không thể ứng dụng các tiêu chuẩn nước ngoài (vì làm như thế thì chắc chúng ta chẳng có bao nhiêu giáo sư!), nhưng dựa vào các tiêu chí quốc tế như là một bước đầu trong quá trình hội nhập quốc tế.

*\*Viện Nghiên cứu Y khoa Garvan, Đại học New South Wales, (Úc)*